TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2024/QĐST-LĐ	*Tân Uyên, ngày 20 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG

V/v yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Thành phần giải quyết việc lao động gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Võ Thị Lê.

***Thư ký phiên họp*:** Bà Hà Thị Thuỳ Trang - Thư ký Toà án.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp*:** Ông Trương Văn Thế - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân thành phố Tân Uyên mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc lao động thụ lý số: 31/2024/TLST-VLĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024 về việc "Yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động vô hiệu" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc lao động số: 31/2024/QĐST-LĐ ngày 05 tháng 8 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc lao động*: Bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1968; địa chỉ thường trú: ấp C, xã T, huyện H, tỉnh Kiên Giang; địa chỉ tạm trú: nhà trọ B, tổ 3, khu phố K, phường B, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1959; địa chỉ thường trú: Tổ 2, ấp C, xã T, huyện H, tỉnh Kiên Giang; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

2. Công ty TNHH Đạt T; địa chỉ: Tổ 3, khu phố K, phường B, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của Công ty: Bà Chí Như Y, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ 3, khu phố K, phường B, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo uỷ quyền (Giấy uỷ quyền ngày 07/6/2024); có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

3. Bảo hiểm Xã hội thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Đường ĐT 746, khu phố 5, phường Uyên Hưng, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của Bảo hiểm xã hội thành phố Tân Uyên: Ông Trương Thanh N, chức vụ: Giám đốc; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC LAO ĐỘNG:

- *Theo đơn yêu cầu giải quyết việc lao động và lời khai trong quá trình giải quyết bà Nguyễn Thị Th trình bày:* Từ năm 2010 cho đến nay, bà Nguyễn Thị Th làm việc tại Công ty TNHH gỗ T. Công ty TNHH gỗ T đã tham gia bảo hiểm xã hội cho bà Th với mã BHXH số: 7409078239. Nay bà Nguyễn Thị Th tiến hành điều chỉnh thông tin bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế thì cơ quan Bảo hiểm xã hội rà soát và phát hiện hồ sơ bảo hiểm của bà bị trùng. Cụ thể, trong khoảng thời gian từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010 khi bà Th đang làm việc tại Công ty TNHH gỗ T và có tham gia bảo hiểm xã hội với mã BHXH số: 7409078239, nhưng trong khoảng thời gian từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010 bà Th đã cho bà Nguyễn Thị Ch (Là chị em bạn dâu) sử dụng thông tin cá nhân của bà để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Đạt T và tham gia bảo hiểm xã hội với mã BHXH số: 7409074473. Bà Th đã nhiều lần liên hệ với Bảo hiểm xã hội thành phố Tân Uyên để điều chỉnh nhưng không thực hiện được vì có thời gian trùng do mượn giấy tờ tuỳ thân. Vì vậy, bà Th yêu cầu Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Th (Do bà Nguyễn Thị Ch ký kết) và Công ty TNHH Đạt T (Thời gian làm việc từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010) bị vô hiệu.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Ch trình bày:* Bà Ch và bà Th có mối quan hệ là chị em bạn dâu. Năm 2009, bà đã lớn tuổi nên đã mượn chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị Th để xin vào làm việc tại Công ty TNHH Đạt T và tham gia đóng bảo hiểm xã hội từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010 thì nghỉ việc. Nay, bà Ch thống nhất toàn bộ yêu cầu của bà Nguyễn Thị Th và đề nghị Tòa án tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Th và Công ty TNHH Đạt T (Thời gian làm việc từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010) bị vô hiệu. Bà Ch không yêu cầu Tòa án giải quyết bất kỳ quyền lợi, nghĩa vụ gì liên quan đến bà trong việc tuyên bố hợp đồng vô hiệu.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Bảo hiểm xã hội thành phố Tân Uyên trình bày*: Qua kiểm tra đối chiếu dữ liệu của bà Nguyễn Thị Th, sinh ngày 01/7/1968, số Căn cước công dân 371549444 được Công ty TNHH Đạt T tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN), với mã số BHXH 7409074473 từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010. Đã xác nhận quá trình đóng BHXH, BHTN, BHTNLĐ-BNN. Chưa hưởng BHXH một lần, chưa hưởng trợ cấp BHTN. Về các yêu cầu của bà Nguyễn Thị Th thì Bảo hiểm xã hội thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương không có ý kiến, đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- *Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty TNHH Đạt T trình bày*: Việc bà Nguyễn Thị Ch mượn hồ sơ của bà Nguyễn Thị Th để tham gia ký kết hợp đồng lao động với Công ty thì thời điểm tuyển dụng Công ty không phát hiện được vì hồ sơ đều có xác nhận của chính quyền địa phương cũng như người lao động của công ty rất đông. Theo hồ sơ lưu trữ trên máy tính thì Công ty có tuyển dụng và ký hợp đồng lao động với bà Nguyễn Thị Th từ tháng 9/2009, công việc bà Th làm là tạp vụ, đến tháng 7/2010 thì nghỉ việc, hiện quan hệ lao động giữa Công ty với bà Th đã chấm dứt, công ty đã chốt sổ bảo hiểm cho bà Th. Nay bà Th yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà và Công ty TNHH Đạt T (Thời gian làm việc từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010) bị vô hiệu, Công ty hoàn toàn đồng ý.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên họp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết việc lao động Thẩm phán và Thư ký đã thực hiện đúng trình tự thủ tục quy định tại Bộ luật Tố tụng dân sự. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc lao động, đã được xem xét tại phiên họp, nhận thấy yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Th và Công ty TNHH Đạt T (Thời gian làm việc từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010) bị vô hiệu của người yêu cầu bà Nguyễn Thị Th là có căn cứ nên đề nghị Tòa án chấp nhận.

Những yêu cầu, kiến nghị để khắc phục vi phạm về tố tụng: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương nhận định:

[1] Về việc vắng mặt của những người tham gia tố tụng*:* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt. Do đó, Tòa án tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự nói trên theo khoản 2, khoản 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Quá trình tố tụng các đương sự khai thống nhất: Trong thời gian từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010, người lao động tên Nguyễn Thị Th, sinh ngày 01/7/1968, số Căn cước công dân 371549444 được Công ty TNHH Đạt T tham gia BHXH, bảo hiểm y tế (BHYT), bảo hiểm thất nghiệp (BHTN), bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp (BHTNLĐ-BNN), với mã số BHXH 7409074473. Quan hệ lao động giữa Công ty TNHH Đạt T và bà Nguyễn Thị Th phát sinh từ hợp đồng lao động vào tháng 9/2009. Tuy nhiên, bà Nguyễn Thị Th

và bà Nguyễn Thị Ch thừa nhận người ký hợp đồng lao động với Công ty TNHH Đạt T và thực tế làm việc tại công ty là bà Nguyễn Thị Ch không phải bà Nguyễn Thị Th. Do bà Ch tuổi đã lớn nên bà Nguyễn Thị Th đã cho bà Nguyễn Thị Ch mượn chứng minh nhân dân để xin việc làm. Lời trình bày của bà Nguyễn Thị Th và bà Nguyễn Thị Ch phù hợp với hồ sơ bảo hiểm xã hội, cụ thể trong thời gian từ tháng 9/2009 đến tháng 10/2010 bà Nguyễn Thị Th có quá trình tham gia bảo hiểm xã hội tại Công ty TNHH Đạt T.

[2.2] Xét thấy, việc bà Nguyễn Thị Ch sử dụng chứng minh nhân dân của bà Nguyễn Thị Th để giao kết hợp đồng lao động với Công ty TNHH Đạt T là hành vi gian dối. Hành vi trên đã vi phạm nguyên tắc tự nguyện, bình đẳng, thiện chí, hợp tác và trung thực khi xác lập quan hệ lao động theo quy định tại khoản 1 Điều 15 của Bộ luật Lao động, vi phạm nghĩa vụ cung cấp thông tin theo quy định tại khoản 2 Điều 16 của Bộ luật Lao động nên thuộc trường hợp hợp đồng lao động vô hiệu toàn bộ theo khoản 1 Điều 49 của Bộ luật Lao động.

[2.3] Quá trình làm việc, Bảo hiểm xã hội thành phố Tân Uyên đã cung cấp thông tin về thời gian đóng bảo hiểm xã hội của bà Nguyễn Thị Th bị trùng từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010. Do đó, bà Nguyễn Thị Th yêu cầu tuyên bố hợp đồng lao động được ký kết giữa Công ty TNHH Đạt T với bà Nguyễn Thị Th từ tháng 9/2009 đến tháng 7/2010 vô hiệu là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về hậu quả của hợp đồng vô hiệu: Các đương sự xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét. Sau khi Quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật, người lao động có quyền liên hệ cơ quan Bảo hiểm xã hội để được giải quyết các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định.

[4] Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

[5] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát về nội dung việc lao động, các thủ tục tố tụng, quá trình tiến hành tố tụng cũng như diễn biến tại phiên họp là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về lệ phí: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 33, 39, 149, 367, 401, 402 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các Điều 15, 16, 49, 50 và 51 của Bộ luật Lao động;

- Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu giải quyết việc lao động của bà Nguyễn Thị Th.

Tuyên bố hợp đồng lao động giữa bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1968; địa chỉ: ấp C, xã T, huyện H, tỉnh Kiên Giang với Công ty TNHH Đạt T, thời gian từ tháng 9/2009 đến tháng 10/2010 bị vô hiệu

Các bên có quyền và nghĩa vụ liên hệ cơ quan có thẩm quyền để thực hiện các thủ tục liên quan đến bảo hiểm theo quy định của pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc lao động: Bà Nguyễn Thị Th phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được khấu trừ tiền tạm ứng đã nộp theo biên lai thu số 0001451 ngày 15/5/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được quyết định. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

4. Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC LAO ĐỘNG
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(đã ký)

Võ Thị Lê